

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2017

Số: 451/QĐ-QLCL

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5

#### CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1120/QĐ-BNN-TCCB ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 2903/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân cấp cho Tổng cục trưởng, Cục trưởng ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc các Tổng cục, Cục;

Căn cứ văn bản số 7231/BNN-TCCB ngày 30/8/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5 (sau đây gọi tắt là Trung tâm Chất lượng vùng 5) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và cung cấp các dịch vụ theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Chất lượng vùng 5 có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Phạm vi hoạt động phục vụ quản lý nhà nước của Trung tâm Chất lượng vùng 5 gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

Phạm vi hoạt động cung ứng dịch vụ theo quy định của pháp luật.

4. Trụ sở Trung tâm Chất lượng vùng 5 đặt tại tỉnh Cà Mau.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp và chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo phân công của Cục:

a) Tham gia xây dựng, phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; phổ biến quy định của các tổ chức quốc tế, khu vực và các nước nhập khẩu về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

b) Kiểm nghiệm, xét nghiệm phục vụ các hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, phân tích nguy cơ, truy xuất, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý vi phạm, khắc phục sự cố an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra, kiểm nghiệm, thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh đối với thực phẩm thủy sản xuất khẩu theo quy định của pháp luật và yêu cầu của nước nhập khẩu;

d) Kiểm tra, kiểm nghiệm, thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với thực phẩm hỗn hợp, thực phẩm phối chế, gia vị, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm xuất nhập khẩu theo quy định của pháp luật và yêu cầu của nước nhập khẩu;

đ) Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) và các loại giấy chứng nhận khác đối với sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Cục theo quy định của pháp luật;

e) Xây dựng, phát triển các phương pháp về kiểm nghiệm, kiểm nghiệm kiểm chứng, các quy trình kiểm nghiệm chuẩn theo phân công của Cục.

2. Cung cấp dịch vụ theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật:

a) Kiểm tra, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm lô hàng nông lâm thủy sản; chứng nhận an toàn dịch bệnh lô hàng thủy sản. Kiểm nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp, môi trường nước, đất, không khí; kiểm nghiệm chất lượng, an toàn thực phẩm; xét nghiệm bệnh thủy sản; tổ chức chương trình kiểm nghiệm thành thạo, liên phòng, kiểm chứng; lấy mẫu vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản;

b) Chứng nhận sự phù hợp về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm hàng hóa, quá trình, hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm;

c) Tư vấn xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm; hệ thống quản lý chất lượng đối với phòng kiểm nghiệm chất lượng, an toàn thực phẩm. Bồi dưỡng, tập huấn, chuyên gia tiến bộ khoa học công nghệ, kỹ thuật chuyên ngành chất lượng, an toàn thực phẩm;

d) Cung cấp các dịch vụ khác liên quan đến lĩnh vực chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện điều tra, thống kê, quản lý cơ sở dữ liệu, thông tin, báo cáo về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định và phân công của Cục.

4. Tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật chuyên ngành và thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế theo quy định.

5. Thực hiện hoạt động khuyến nông, khuyến ngư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo phân công của Cục.

6. Thực hiện cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức, công dân theo quy định và phân công, phân cấp của Cục.

7. Quản lý nhân sự, tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Cục.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Cục trưởng.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Trung tâm Chất lượng vùng 5 có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc do Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Giám đốc điều hành hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm theo nhiệm vụ được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo, thực hiện một số lĩnh vực công tác theo phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Bộ máy giúp việc:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;

b) Phòng Tài chính, Kế toán;

c) Phòng Chất lượng;

d) Phòng Kiểm nghiệm hóa học;

đ) Phòng Kiểm nghiệm sinh học.

Các phòng có Trưởng phòng và Phó trưởng phòng. Số lượng Phó trưởng phòng thực hiện theo Quyết định số 2903/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ và Cục.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 05/QĐ-QLCL ngày 05/1/2015 của Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và

thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5.

### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Cục, Trưởng các phòng thuộc Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ NN&PTNT (đề b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục;
- Lưu: VT, VP.

